

Bản án số: 39/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 18/12/2024.

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và bà Chế Thị Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:
Bà Lê Hoàng Mỹ Vy – Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 205/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số 132 L, phường N, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Số 132 L, phường N, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Hiện đang chấp hành án tại K3, đội 11, Trại giam Gia Trung Gia Lai. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Nguyễn Ngọc M trình bày:

Chị Bùi Nguyễn Ngọc M và anh Nguyễn Hữu Ph tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau ngày 09/10/2019, có tổ chức lễ cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, anh Ph không lo

làm ăn để chăm lo cho gia đình, ham chơi các tệ nạn ngoài xã hội và còn thường xuyên đánh đập chị M từ khi chị mới sinh con. Vào tháng 8 năm 2023, anh Ph đã bạo lực gia đình đánh chị M gây thương tích nặng, chị M đã từ bắt xe đi cấp cứu. Sự việc ngày càng trầm trọng, nên chị M đã sống ly thân, hai bên không còn sống chung nhà, không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau, mạnh ai nấy sống. Hiện tại anh Ph đang chấp hành án tại Trại Giam Gia Trung tỉnh Gia Lai. Chị Bùi Nguyễn Ngọc M xác định tình cảm vợ chồng với anh Nguyễn Hữu Ph đã hết, chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Ph.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bùi Phước Kh, sinh ngày 03/8/2020. Khi ly hôn, chị M yêu cầu Tòa án giải quyết giao con chung cho chị Mai được trực tiếp nuôi con, chị M không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 18/11/2024 anh Nguyễn Hữu Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Bùi Nguyễn Ngọc M tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 19/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn xảy ra, chị M nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn và nuôi con chung. Nhưng anh Ph không muốn ly hôn; Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Bùi Phước Kh, sinh ngày 03/8/2020, do anh Ph đang chấp hành án nên anh Ph đồng ý giao con cho chị M được trực tiếp nuôi con; Về tài sản chung không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật;

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Bùi Nguyễn Ngọc M được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bùi Phước Kh, sinh ngày 03/8/2020 cho chị Bùi Nguyễn Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Bùi Nguyễn

Ngọc M không yêu cầu anh Nguyễn Hữu Ph cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập đến. Về tài sản chung, vợ chồng không có tài sản chung, nên không đề cập. Chị Bùi Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tụng tố tụng:

Chị Bùi Nguyễn Ngọc M có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giải quyết ly hôn giữa chị với anh Nguyễn Hữu Ph có nơi cư trú tại số 123 L, phường N, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Anh Nguyễn Hữu Ph có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu Ph

[2] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Nguyễn Ngọc M và anh Nguyễn Hữu Ph tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 19/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không có hạnh phúc. Theo chị M trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do anh Nguyễn Hữu Ph không tu chí làm ăn, anh Ph sử dụng ma túy và thường xuyên đánh đập chị M, trầm trọng nhất là vào tháng 8/2023 anh Ph hành hung, đánh đập chị M gây thương tích. Nhưng vì giữ thể diện cho gia đình, nên chị M im lặng, không báo chính quyền địa phương.

Tòa án đã tiến hành xác minh Chính quyền địa phương và gia đình chị M cho biết, vợ chồng chị M và anh Ph chung sống với nhau một thời gian đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph nhiều lần đánh đập chị M, trầm trọng nhất là vào tháng 8/2023 anh Ph đánh đập chị M gây thương tích, chị M đã chụp các bức ảnh bị thương tích nộp cho Tòa án. Chị M đã nhiều lần gửi đơn đến Tòa án xin ly hôn anh Ph, sau đó chị M rút đơn về để cho anh Ph cơ hội sửa chữa, nhưng hai bên không phục được tình cảm. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã hòa giải để cho vợ chồng quay về đoàn tụ, nhưng chị M vẫn kiên quyết ly hôn vì tình cảm vợ chồng chị không thể hòa giải, hàn gắn được. Chị M xác định tình cảm của chị không còn dành cho anh Ph nên không thể đoàn tụ được. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa vợ chồng chị M và anh Ph đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Nguyễn Ngọc M.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bùi Phước Kh, sinh ngày 03/8/2020. Sau khi ly hôn, chị M có yêu cầu được nuôi cháu Kh và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét hiện tại cháu Kh đang do chị M trực tiếp nuôi dưỡng, nguyện vọng của chị M hoàn toàn chính đáng, vì hiện tại anh Ph đang chấp hành án và cũng đồng ý giao con cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Nên cần giao cháu Kh cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị Bùi Nguyễn Ngọc M không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của chị M.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nên không đề cập đến.

[3] Về án phí sơ thẩm: Chị Bùi Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Nguyễn Ngọc M.

- Về hôn nhân: Chị Bùi Nguyễn Ngọc M được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Ph.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bùi Phước Kh, sinh ngày 03/8/2020 cho chị Bùi Nguyễn Ngọc M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hữu Ph chưa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Nguyễn Hữu Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Bùi Nguyễn Ngọc M đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000082 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Bùi Nguyễn Ngọc M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/12/2024), chị Bùi Nguyễn Ngọc M có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS tp Kon Tum;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

